TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120/2023/QĐST-HNGĐ

TP.Vĩnh Long, ngày 06 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2023, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Yến T**, sinh năm 1973; địa chỉ: Số, , Khóm B, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;

* *Bị đơn*: Ông **Võ Văn T**, sinh năm: 1973; địa chỉ: Số, khóm, phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Yến T và ông Võ Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà T và ông T có hai người con chung là Võ Nguyễn Ngọc T1, sinh ngày 14/01/1994 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết; giao Võ Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 19/01/2006 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng và theo nguyện vọng của K muốn sống với mẹ (bà T); ông T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng) đến khi con đủ 18 tuổi; thời gian cấp dưỡng tính từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Sau khi ly hôn ông T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung thì bà T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con.

- Về tài sản chung: Bà T và ông T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết; Nợ chung: Không có;

- Về án phí sơ thẩm: Bà T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (đối với yêu cầu xin ly hôn và án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con) là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số N^{0} 0001987 ngày 05/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V; bà T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát TPVL;
- Thi hành án DS TPVL;
- Tòa án tỉnh Vĩnh Long;
- UBND Phường 9, TPVL;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Loan